

07 / 14 ~ 07 / 17 日 國賓 ADT 公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

2026.07.12 17:40 TPGA 羅仕鈐

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	王偉軒	TWN	28	森岡 俊一郎	JPN	55	許智凱	TWN
2	洪健堯	TWN	29	張哲瑜	TWN	56	郭杰倫	TWN
3	沈威成	TWN	30	曾子豪	TWN	57	彭 雄	TWN
4	Suteepat Prateeptienchai	THA	31	巫耀微	TWN	58	隋明睿	USA
5	Tawit Polthai	THA	32	王勝暉	TWN	59	佐久間 準人	JPN
6	張緯綸	TWN	33	王璽安	TWN	60	余松柏	TWN
7	蔡凱任	TWN	34	丁子軒	TWN	61	石毛 巧	JPN
8	蘇晉弘	TWN	35	野呂 涼	JPN	62	江以安	TWN
9	伴 翔太郎	USA	36	林永龍	TWN	63	Johnny Walker	USA
10	劉永華	TWN	37	謝繼賢	TWN	64	陳傑生	TWN
11	黃議增	TWN	38	張簡克諺	TWN			
12	謝靈葳	TWN	39	蔡尚愷	TWN	1	林 緯	TWN
13	陳裔東	TWN	40	楊孝哲	TWN	2	林日曦 Isaac Lam	HKG
14	劉嚴鴻	TWN	41	吉衆 佑太	JPN	3	林遠惟	TWN
15	詹世昌	TWN	42	詹佳翰	TWN	4	陳彥宇	TWN
16	葉昱辰	TWN	43	石塚 祥利	JPN			
17	呂孫儀	TWN	44	林義淵	TWN	1	連驪森	TWN
18	呂偉智	TWN	45	陳威勝	TWN	2	溫楨祥	TWN
19	何勁宏	TWN	46	洪志勇	MAS	3	織田 信亮	JPN
20	洪朝鑫	TWN	47	邱昱嘉	TWN	4	水野 眞惟智	JPN
21	沙比亞特·馬克	TWN	48	賴嘉一	TWN	5	葉佳胤	TWN
22	Gabriele De Barba	ITA	49	陳霆宇	TWN	6	李謹州	TWN
23	許育誠	TWN	50	林耕緯	TWN	7	陳佑宇	TWN
24	黃 頌	TWN	51	林大鎬	TWN	8	黃祥豪	TWN
25	劉又睿	TWN	52	李昭樺	TWN	9	謝東宏	TWN
26	蔡宗佑	TWN	53	曾豐棟	TWN	10	黃至翊	TWN
27	何祐誠	TWN	54	蔡勁陽	TWN			